TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
PTSC OFFSHORE SERVICES
CÔNG TY CP DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DK BIỂN PTSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/NQ-POS-HĐQT

Vũng Tàu, ngày 06 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
V/v: Thông qua Hợp đồng với Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (Công ty POS);

Xét đề nghị của ông Giám đốc Công ty theo nội dung Tờ trình số 25/TTr-POS-GĐ ngày 28/6/2023;

Trên cơ sở Biên bản họp Hội đồng quản trị số 02/BB-POS-HĐQT ngày 03/7/2023,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Chấp thuận thông qua Hợp đồng cung cấp phương tiện nâng hạ trong nhà máy hóa dầu Long Sơn được ký kết giữa Công ty POS và Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí. Các nội dung cơ bản của Hợp đồng như sau:

- Tên/nội dung Hợp đồng: Hợp đồng cung cấp phương tiện nâng hạ trong nhà máy hóa dầu Long Sơn.
- Chủ thể của hợp đồng: Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC (bên mua) và Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí (bên bán).
- Hình thức Hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá.
- Phạm vi Hợp đồng: Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí cung cấp phương tiện nâng hạ trong nhà máy hóa dầu Long Sơn cho Công ty POS.
- Giá trị Hợp đồng: Theo đơn giá
- Đồng tiền sử dụng: Việt Nam Đồng.
- Thời hạn thực hiện Hợp đồng: 1 năm kể từ ngày ký hợp đồng.
- Hiệu lực của Hợp đồng: 1 năm kể từ ngày ký hợp đồng..

Điều 2. Giao Giám đốc Công ty tổ chức triển khai hợp đồng đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC
Date: 2023.07.18 10:24:55 +07'00'

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí biển PTSC chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, Thư ký HĐQT, ND (02).

M.S.D.N: 3500818790 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC
TP. VŨNG TÀU T. BÀ RỊA VŨNG TÀU

Nguyễn Tiến Phong

HỢP ĐỒNG MUA DỊCH VỤ

Số: MDV/POS /23/174

V/v: Cung cấp phương tiện nâng hạ trong nhà máy hóa dầu Long Sơn

GIỮA

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC (CÔNG TY POS)

VÀ

CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM- CÔNG TY CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ

(CÔNG TY CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA DỊCH VỤ

Số: MDV/POS/23/174

V/v: Cung cấp phương tiện nâng hạ trong nhà máy hóa dầu Long Sơn

- *Căn cứ vào nhu cầu sử dụng phương tiện nâng hạ trong nhà máy hóa dầu Long Sơn của Công ty POS;*
- *Căn cứ vào chào giá và khả năng cung cấp phương tiện nâng hạ của Công ty Cảng Dịch vụ Dầu khí;*
- *Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của các Bên.*

Hôm nay, ngày 18 tháng 07 năm 2023, tại thành phố Vũng Tàu, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LẮP ĐẶT, VẬN HÀNH VÀ BẢO DƯỠNG CÔNG TRÌNH DẦU KHÍ BIỂN PTSC (POS)

Địa chỉ:	Cảng Hạ Lưu PTSC, Số 65A, Đường 30/4, P. Thắng Nhất, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Điện thoại/ Fax :	0254 3515758/ 0254 3515759.
Tài khoản:	008100647004
Ngân hàng:	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – CN Vũng Tàu
Mã số thuế:	3500 818 790.
Đại diện:	Ông **Dương Hùng Văn** – Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM- CÔNG TY CẢNG DỊCH VỤ DẦU KHÍ

Địa chỉ:	65A đường 30/4, Phường Thắng Nhất, Thành phố Vũng Tàu
Điện thoại/ Fax:	0254 3838104/ 0254 3838313
Tài khoản:	008 1000004673
Ngân hàng:	Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – CN Vũng Tàu
Mã số thuế:	0100150577-033
Đại diện:	Ông: **Nguyễn Quốc Hoàng**– Chức vụ: Giám đốc

Sau đây gọi riêng là Mỗi Bên và gọi chung là Hai Bên.

Sau khi thỏa thuận, Hai Bên đồng ý ký kết Hợp đồng cung cấp Dịch vụ (Hợp đồng) này với những điều kiện và điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG VÀ PHẠM VI CUNG CẤP DỊCH VỤ

1.1 **Nội dung Hợp đồng**

Bên A đồng ý thuê của bên B và bên B đồng ý cung cấp cho bên A phương tiện nâng hạ trong nhà máy hóa dầu Long Sơn (sau đây được gọi tắt là "Phương tiện") với đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn, số lượng và giá cả quy định chi tiết tại Phụ lục 01 của Hợp đồng này.

1.2 **Phạm vi Dịch vụ**

Phạm vi Dịch vụ của Bên B trong Hợp Đồng cung cấp dịch vụ này bao gồm: cung cấp các phương tiện nâng hạ, phụ tùng thay thế, cáp, ma-ní, nhân lực vận hành như quy định tại Phụ lục 01 của Hợp đồng này..

1.3 Địa điểm thực hiện Dịch vụ

Địa điểm thực hiện dịch vụ tại Nhà máy Hóa dầu Long Sơn, Xã Long Sơn, TP. Vũng Tàu, T. Bà Rịa – Vũng Tàu (sau đây gọi tắt là "Công trường")

ĐIỀU 2: HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG

2.1 Hợp đồng theo hình thức: Đơn giá (chi tiết như Phụ lục 01 đính kèm).

2.2 Dịch vụ của Bên B cung cấp cho Bên A dựa trên từng yêu cầu dịch vụ riêng lẻ được và gửi trực tiếp cho Bên B bằng email hoặc đưa trực tiếp. Trong từng yêu cầu dịch vụ của Bên A sẽ thông báo chi tiết các loại dịch vụ yêu cầu, số lượng, địa điểm thực hiện dịch vụ, đơn vị và người trực tiếp giám sát dịch vụ. Bên B sẽ xác nhận bằng email/ văn bản sự chấp thuận hoặc không chấp thuận thực hiện yêu cầu dịch vụ của bên A, sự sẵn sàng hoặc không sẵn sàng của Phương tiện trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm nhận được yêu cầu dịch vụ của Bên A.

2.3 Đối với Hợp đồng theo hình thức đơn giá hoặc thời gian, giá trị hợp đồng sẽ được tính dựa trên số ngày làm việc thực tế thông qua bản xác nhận thời gian/ hoặc bản khối lượng hoàn thành công việc của đại diện Hai Bên.

ĐIỀU 3: THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN THANH TOÁN

3.1 Bên A đồng ý thanh toán cho Bên B theo từng tháng cho các phần công việc đã được Bên B thực hiện. Bên A thanh toán bằng chuyển khoản cho Bên B trong vòng 30 (ba mươi ngày) ngày kể từ khi nhận được đầy đủ bộ chứng từ hợp lệ.

3.2 Việc Bên A đồng ý thanh toán cho Bên B như điều 3.1 trên đây sẽ không ảnh hưởng đến các quyền lợi khác của Bên A về việc không chấp nhận các hóa đơn khác cũng như các phần đã thanh toán. Những phần bị tranh chấp sẽ được Bên A khấu trừ từ tổng số tiền phải thanh toán cho Bên B trong đợt tiếp theo. Bên A sẽ thông báo cho Bên B bằng văn bản trong đó nêu lý do, số lượng tiền sẽ bị khấu trừ và trong quá trình Hai bên giải quyết tranh chấp Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện Dịch Vụ.

3.3 Việc thanh toán các hóa đơn hoặc các phần của hóa đơn bị tranh chấp sẽ ngừng lại cho đến khi Hai Bên đạt được thỏa thuận.

3.4 Bên A có thể xem xét không đồng ý thực hiện thanh toán đối với các hóa đơn và chứng từ của Bên B nếu Bên B xuất trình muộn hơn bốn (04) tháng kể từ ngày hoàn thành Dịch vụ mà không do lỗi của Bên A.

3.5 Bên B chuẩn bị đầy đủ bộ chứng từ hợp lệ bao gồm như sau:

- 1 bản gốc biên bản hoàn thành Dịch vụ có xác nhận của Hai Bên;
- 1 bản gốc công văn đề nghị thanh toán;
- 1 bản gốc hóa đơn GTGT;
- 1 bản gốc bản kê chi tiết thanh toán.
- 1 bản gốc biên bản xác nhận giá trị dịch vụ.

ĐIỀU 4: HIỆU LỰC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

4.1 **Hiệu lực của Hợp đồng**

Hợp đồng này có hiệu lực trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày ký và có thể gia hạn theo sự thỏa thuận của hai bên.

4.2 **Thời điểm bắt đầu thực hiện Dịch vụ**

Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước 03 ngày để Bên B có kế hoạch chuẩn bị huy động nhân sự và thiết bị phù hợp.

4.3 **Thời gian hoàn thiện Dịch vụ**

Khi nhận được yêu cầu cung cấp dịch vụ của bên A. Bên B có nhiệm vụ chuẩn bị phương tiện thiết bị và nhân lực đáp ứng trong thời gian sớm nhất nhưng không chậm hơn 72 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu cầu dịch vụ hoặc theo thời gian quy định trong từng yêu cầu dịch vụ.

Trong trường hợp thời gian thực hiện dịch vụ thực tế tăng so với quy định trong yêu cầu cung cấp dịch vụ của bên A thì hai bên lập biên bản xác nhận khối lượng thực tế. Nếu dịch vụ bị trì hoãn hay không thực hiện do thiết bị, nhân sự của bên B hoặc bất kỳ lý do nào do bên B gây ra, Bên B phải có trách nhiệm khắc phục sự cố trong thời gian sớm nhất có thể (không chậm hơn 24 giờ).

ĐIỀU 5. CÁC QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA BÊN A

5.1 Từ chối bất kỳ phần công việc và yêu cầu Bên B thực hiện lại những phần công việc không đúng như theo yêu cầu Dịch vụ.

5.2 Đàm phán và ký kết với các nhà cung cấp/ nhà thầu khác về việc thực hiện Dịch vụ trong trường hợp Bên B không đáp ứng yêu cầu và sự kỳ vọng của Bên A và/ hoặc của Khách hàng về chất lượng cũng như giá cả/ chi phí, hoặc xét thấy Bên B vi phạm một trong các điều khoản Hợp đồng; và

5.3 Chấm dứt Hợp đồng cung cấp dịch vụ nếu chất lượng Dịch vụ của Bên B không làm thỏa mãn Bên A và/ hoặc Khách hàng hoặc do Hợp đồng cung cấp dịch vụ cần phải chấm dứt vì bất cứ lý do nào.

5.4 Bên A cung cấp chính xác yêu cầu dịch vụ và hỗ trợ Bên B trong quá trình thực hiện Dịch vụ tại địa điểm do Bên A yêu cầu.

5.5 Hỗ trợ Bên B thủ tục ra vào Công trường cho Phương tiện, nhân lực của Bên B trong quá trình thực hiện Dịch vụ.

5.6 Chuẩn bị, gia cố nền bãi đảm bảo an toàn cho Phương tiện hoạt động.

5.7 Tính toán, xây dựng quy trình nâng hạ theo quy định trước khi thực hiện công việc.

5.8 Cung cấp giám sát, đốc công, công nhân móc cáp có chuyên môn và kinh nghiệm để thực hiện công việc nâng hạ sử dụng Phương tiện của Bên B.

5.9 Bên A có nghĩa vụ thanh toán cho bên B theo đúng điều khoản thanh toán của hợp đồng.

5.10 Các quyền lợi và nghĩa vụ khác được quy định trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 6. CÁC QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA BÊN B

6.1 Đảm bảo thực hiện và hoàn thiện Dịch vụ theo đúng yêu cầu trong Hợp đồng, đồng thời Bên B phải chuẩn bị và cung cấp đủ các trang thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn theo yêu cầu của Bên A và/ hoặc của Khách hàng khi thực hiện Dịch vụ.

6.2 Bên B có trách nhiệm huy động/giải tỏa thiết bị và nhân lực đến/trở về từ điểm huy động như quy định tại Điều 1.

6.3 Cung cấp và chi trả toàn bộ chi phí ăn ở cho nhân sự của mình. Chịu trách nhiệm về việc khám sức khỏe, tổ chức các khóa đào tạo an toàn, đồ bảo hộ cá nhân cho nhân sự của mình trước khi huy động đến địa điểm làm việc theo yêu cầu của Bên A.

6.4 Chịu trách nhiệm chi trả về lương, thưởng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm cá nhân các vấn đề liên quan đến nhập cư, ăn ở, đi lại, Lễ tết cho các nhân sự của mình theo đúng quy định của pháp luật trong suốt thời gian thực hiện Hợp đồng.

6.5 Bên B cam kết phải tìm hiểu và tuân thủ tuyệt đối tất cả các quy định pháp luật hiện hành cũng như các quy định của Bên A và Khách hàng liên quan đến quy định về Sức khỏe, An toàn và Môi Trường trong khi thực hiện Dịch Vụ.

6.6 Bên B có quyền từ chối thực hiện công việc nếu thấy điều kiện làm việc không đảm bảo an toàn cho phương tiện và nhân sự của Bên B. Trong trường hợp này bên A vẫn xác nhận đầy đủ thời gian làm việc cho bên B kể từ khi tạm dừng công việc đến khi điều kiện mất an toàn trong công việc được khắc phục.

6.7 Các quyền lợi và nghĩa vụ khác được quy định trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7. NHÂN SỰ CỦA BÊN B

7.1 Bên B phải đảm bảo tất cả nhân sự tham gia thực hiện Dịch vụ tuân thủ pháp luật của nước sở tại bao gồm các quy định về về nhập cư và các giấy phép làm việc còn hiệu lực trong thời gian thực hiện Hợp đồng. Khi có yêu cầu, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A giấy phép làm việc của các nhân sự trước khi thực hiện Dịch vụ.

7.2 Bên A có quyền yêu cầu Bên B ngay lập tức chuyển khỏi công trường những nhân sự của Bên B vì những lý do sau:

- Không có đủ năng lực hoặc sao nhãng công việc thực hiện nghĩa vụ; hoặc
- Có hành vi làm trái hoặc làm tổn hại đến lợi ích của Bên A; hoặc
- Không tuân thủ các quy trình an toàn tại nơi làm việc, làm trái các quy định gây tổn hại đến sức khỏe, an toàn và môi trường.

7.3 Nếu không được sự chấp nhận của Bên A, các nhân sự đã bị thay thế bởi các lý do trên sẽ không được tham gia thực hiện Dịch vụ. Bên B bằng chi phí của mình, phải thay thế những nhân sự phù hợp trong vòng 24 giờ hoặc theo khoảng thời gian khác nếu được Bên A chấp thuận.

ĐIỀU 8. THIẾT BỊ CỦA BÊN B

8.1 Bằng chi phí của mình, Bên B phải có trách nhiệm bảo dưỡng, sửa chữa các trang thiết bị được huy động và đảm bảo các trang thiết bị thay thế luôn sẵn để thực hiện Dịch Vụ.

8.2 Bên B phải đảm bảo tất cả các trang thiết bị của mình đều được kiểm định và có biên bản kiểm định còn hiệu lực trong thời gian thực hiện Dịch vụ. Đồng thời, tất cả các trang thiết bị của Bên B đều phải được cấp chứng chỉ làm việc trong những khu vực nguy hiểm.

8.3 Bên A sẽ có quyền kiểm tra để đánh giá tình trạng các trang thiết bị, nguyên vật liệu của Bên B bất cứ khi nào để đảm bảo không có sai sót nào trong việc thực hiện Dịch vụ. Việc kiểm tra của Bên A không giải phóng Bên B khỏi trách nhiệm đối với thiết bị của mình Trong quá trình Bên B thực hiện Dịch vụ, nếu Bên A phát hiện ra phương tiện, trang thiết bị và nguyên vật liệu của Bên B không đáp ứng yêu cầu công việc, Bên A có quyền yêu cầu Bên B thay thế phương tiện khác tương đương. Mọi chi phí liên quan sẽ do Bên B chịu trách nhiệm.

ĐIỀU 9. BẢO HÀNH (không áp dụng)

9.1 **Thời hạn bảo hành:** Bên B chịu trách nhiệm bảo hành chất lượng Dịch vụ do Bên B cung cấp. Thời gian bảo hành là 12 tháng kể từ ngày ký biên bản xác nhận hoàn thành Dịch vụ. Biên bản xác nhận hoàn thành Dịch vụ sẽ được ký giữa 2 đại diện của Bên A và Bên B.

9.2 Trong vòng 03 (ba) ngày sau khi nhận được thông báo yêu cầu bảo hành Dịch vụ của Bên A, Bên B bằng chi phí của mình sẽ cử nhân sự cùng các vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế khắc phục sai sót ở các hạng mục của Dịch Vụ của mình. Tuy nhiên Bên B sẽ không chịu những chi phí sau:

a. Chi phí bảo dưỡng định kỳ các hạng mục của Dịch vụ;

b. Chi phí khắc phục các sai sót mà hậu quả từ các nguyên nhân sau:

- Bên A hoặc Khách hàng của Bên A vận hành không đúng.
- Các tình huống bất khả kháng.
- Các lỗi phát sinh khi Bên B thực hiện đúng theo các thông số kỹ thuật do Bên A và/ hoặc Khách hàng của Bên A cung cấp.

9.3 Nếu Bên B chậm trễ khắc phục các sai sót của mình trong khoảng thời gian như được quy định tại Điều 9.2, Bên A sẽ có quyền huy động Bên thứ ba sửa chữa, khắc phục những sai sót đó. Mọi chi phí liên quan sẽ do Bên B chịu trách nhiệm.

ĐIỀU 10. QUYỀN THAY ĐỔI

10.1 Bên A sẽ có quyền đưa ra bất cứ yêu cầu thay đổi nào đối với Dịch vụ như bổ sung, giảm bớt, thay thế nhân sự, thiết bị, vật tư. Những thay đổi này sẽ không làm mất hoặc thay đổi hiệu lực của Hợp đồng. Sau khi nhận được một yêu cầu thay đổi, ngay lập tức Bên B phải thông báo cho Bên A những ảnh hưởng của sự thay đổi đó tới Hợp đồng cung cấp dịch vụ và việc thực hiện dịch vụ. Nếu như sự thay đổi đó làm tăng lên hoặc giảm bớt nghĩa vụ của Bên B thì ngay lập tức Bên B phải thông báo cho Bên A biết để xem xét và chấp nhận.

10.2 Sau khi các Bên đã đạt được thỏa thuận về giá trị phát sinh và khi Bên A chấp nhận sự thay đổi trên, Bên B sẽ thực hiện đầy đủ ngay theo sự thay đổi đó.

10.3 Căn cứ theo điều 10.2 ở trên, sự thay đổi sẽ bằng văn bản trừ trường hợp khẩn cấp liên quan đến an toàn hoặc nguy hiểm đối với toàn bộ Dịch vụ, Bên A có thể yêu cầu bằng miệng để Bên B thực hiện ngay lập tức theo sự giám sát về an toàn của Bên A. Tuy nhiên, Bên A sẽ xác nhận lại các yêu cầu đó bằng văn bản.

ĐIỀU 11. BẢO HIỂM

11.1 Bên B bằng chi phí của mình, có trách nhiệm mua và duy trì bảo hiểm cho Nhân sự và các trang thiết bị trong quá trình thực hiện Dịch vụ theo quy định của Pháp luật hiện hành và theo yêu cầu của Bên A hoặc khách hàng của Bên A, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

- Bảo hiểm cho Phương tiện, tài sản của Bên B;
- Bảo hiểm trách nhiệm của Người sử dụng lao động đối với người lao động của Bên B;
- Bảo hiểm trách nhiệm của Bên thứ ba.

11.2 Bằng chi phí của mình, Bên A có trách nhiệm mua bảo hiểm cho phương tiện, tài sản, vật tư, máy móc, thiết bị, hàng hóa…của Bên A trong quá trình thực hiện dịch vụ.

11.3 Trong trường hợp cần mua và duy trì những loại hình bảo hiểm riêng biệt, Hai Bên sẽ thống nhất trách nhiệm cung cấp bảo hiểm trước khi thực hiện Dịch vụ.

ĐIỀU 12. BỒI THƯỜNG VÀ MIỄN TRÁCH

12.1 Bên B phải bồi thường và miễn trách cho Bên A và Khách hàng của Bên A những trách nhiệm liên quan đến tử vong, ốm đau hoặc thương tật đối với bất cứ nhân sự nào của Bên B hoặc các mất mát, tổn thất về tài sản của Bên B, hoặc tài sản của nhân sự Bên B trước những khiếu nại, yêu cầu, kiện cáo vì bất cứ lý do gì kể cả việc vi phạm Hợp đồng, sơ suất hay do lỗi của Bên A và/ hoặc Khách hàng của Bên A gây ra.

12.2 Bên A sẽ bồi thường và miễn trách nhiệm cho Bên B những trách nhiệm liên quan đến tử vong, ốm đau hoặc thương tật xảy ra với bất kỳ nhân sự nào của Bên A hoặc các mất mát, tổn thất về tài sản của Bên A hoặc tài sản của nhân sự Bên A trước những khiếu nại, yêu cầu, kiện cáo vì bất cứ lý do gì kể cả việc vi phạm Hợp đồng, sơ suất hay do lỗi của Bên B gây ra.

12.3 Bên B sẽ phải chịu trách nhiệm trước các thiệt hại do họ gây ra đối với bên thứ ba và phải đảm bảo không để Bên A liên quan/ chịu trách nhiệm trước các khiếu nại, yêu cầu của bên thứ ba về các thiệt hại đó.

ĐIỀU 13. VI PHẠM BẢN QUYỀN

Bên B phải chịu trách nhiệm và bồi thường cho Bên A và Khách hàng của Bên A đối với những hành vi, khiếu kiện, đòi hỏi, yêu cầu, các chi phí, trách nhiệm phát sinh từ những vi phạm hoặc được cho là vi phạm về chứng nhận quyền sở hữu, sáng chế bản quyền, thương hiệu hoặc quyền sỡ hữu công nghiệp khác trong quá trình Bên B và các nhà thầu phụ, nhân sự, đại lý của Bên B thực hiện Dịch vụ.

ĐIỀU 14. SỰ TRÌ HOÃN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

14.1 Sự trì hoãn thực hiện dịch vụ theo yêu cầu của Bên A

Bên A có quyền tạm ngưng tiến độ thực hiện toàn bộ và bất cứ phần nào của Dịch vụ và bất cứ khi nào với bất cứ lý do gì, đồng thời Bên A sẽ bồi thường cho Bên B các chi phí hợp lý phát sinh từ việc trì hoãn trên trừ trường hợp sự trì hoãn là do lỗi của Bên B hoặc các tình huống bất khả kháng gây ra. Bên B bằng nỗ lực của mình sẽ phải tiến hành thực hiện tiếp công việc ngay sau khi nhận được yêu cầu của Bên A. Trong trường hợp sự trì hoãn kéo dài trên 10 ngày và gây ảnh hưởng tới phần lớn Dịch Vụ (ít nhất 2 % giá trị Hợp đồng cung cấp dịch vụ trở lên), ngoại trừ trường hợp sự trì hoãn do lỗi của Bên B thì các bên đều có quyền chấm dứt Hợp đồng.

14.2 Trách nhiệm của Bên B trong việc giảm nhẹ sự trì hoãn thực hiện Dịch vụ

Bên B sẽ chịu trách nhiệm về việc thiết lập các tình huống phòng ngừa và thay thế (như việc thiết lập kế hoạch, tiến độ thi công và tái lập tiến độ) nhằm giảm bớt hoặc tránh các khả năng trì hoãn có thể xảy ra trong quá trình Bên B thực hiện các nghĩa vụ theo như Hợp đồng cung cấp Dịch vụ này.

Trong trường hợp việc thực hiện Dịch vụ không đúng với tiến độ hay kế hoạch đã được thỏa thuận giữa các bên do sơ suất, sai sót, điều hành kém hoặc bất cứ lý do nào do lỗi của Bên B hoặc do các nhân viên, công nhân của Bên B gây ra. Bên A sẽ có quyền đề nghị các nhà thầu hoặc nhà cung cấp khác tiếp tục thực hiện phần Công việc tương tự và các chi phí liên quan sẽ do Bên B chịu.

ĐIỀU 15. TẠM DỪNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

15.1 Tạm ngừng thực hiện Hợp đồng

Mỗi Bên có quyền tuyên bố sẽ tạm ngừng thực hiện Hợp đồng bằng cách thông báo cho Bên kia biết trước bằng văn bản khi xảy ra một trong các trường hợp sau:

- Một trong Hai Bên vi phạm các điều khoản cơ bản của Hợp đồng;
- Các trường hợp khác theo sự thỏa thuận giữa Hai Bên.

15.2 Chấm dứt thực hiện Hợp đồng

Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng mà không ảnh hưởng đến các quyền lợi khác của Bên A khi Bên B vi phạm các điều khoản cơ bản của Hợp đồng hoặc lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán hoặc phá sản.

Nếu Bên B vi phạm nghĩa vụ trong khi thực hiện Dịch Vụ theo Hợp đồng mà không tiến hành các biện pháp khắc phục, sửa chữa hoặc có tiến hành các biện pháp khắc phục, sửa chữa nhưng không hiệu quả, Bên A sẽ có quyền chấm dứt Hợp đồng mà không làm ảnh hưởng tới các quyền lợi khác sau bảy (07) ngày thông báo cho Bên B.

Bên A sẽ có quyền chấm dứt Hợp đồng bất cứ khi nào bằng việc thông báo trước cho Bên B trước 07 ngày. Đến ngày chấm dứt Hợp đồng ghi trong thông báo, Bên B sẽ chính thức ngừng việc thực hiện Dịch vụ và thực hiện đúng theo như các chỉ dẫn chấm dứt của Bên A. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B các chi phí cho phần Dịch Vụ đã thực hiện cho đến khi chấm dứt và các chi phí hợp lý khác theo như chỉ dẫn của Bên A cũng như theo các điều khoản của Hợp đồng này. Bên B sẽ phải tự chịu trách nhiệm những thiệt hại và lợi ích của mình từ việc chấm dứt Hợp đồng.

ĐIỀU 16. PHẠT DO VI PHẠM NGHĨA VỤ HỢP ĐỒNG

16.1 Trường hợp Bên B vi phạm về thời gian để thực hiện Hợp đồng mà không do sự kiện bất khả kháng hoặc do lỗi Bên A gây ra, Bên B sẽ chịu phạt 01% trên tổng giá trị Hợp đồng bị vi phạm cho mỗi ngày chậm hoàn thành Dịch vụ và được cộng dồn đến mức tối đa không quá 08% trên tổng giá trị Hợp đồng bị vi phạm. Tuy nhiên Bên B không được phép chậm hoàn thành hơn 03 ngày (Thời hạn cho phép hoàn thành Dịch vụ trễ).

16.2 Trường hợp Bên B hoàn thành Dịch vụ chậm trễ vượt quá thời gian quy định tại Điều 16.1 và/ hoặc thực hiện Dịch vụ không đúng chất lượng theo quy định của Hợp đồng, Bên A có quyền tiếp tục nhận hoặc từ chối nhận Dịch vụ của Bên B cung cấp để sử dụng dịch vụ của Bên thứ ba. Việc Bên A sử dụng dịch vụ của Bên thứ ba không làm thay đổi quyền và nghĩa vụ của các Bên trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 17. ĐIỀU KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

17.1 Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các Bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh,... và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

17.2 Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩ vụ phải:

- Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

- Thông báo ngay cho Bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng hai (02) ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

17.3 Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài thêm bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Bên Bị ảnh hưởng không thể thực hiện được các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình.

ĐIỀU 18. BẢO MẬT

Bên B không được tiết lộ bất kỳ thông tin hoặc văn bản nào liên quan đến Hợp đồng hoặc các công việc của Bên A và Khách hàng của Bên A mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.

ĐIỀU 19. LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

19.1 Hợp đồng này được tham chiếu và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam.

19.2 Mọi vướng mắc, bất đồng, tranh chấp phát sinh liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng sẽ được Hai Bên chủ động thương lượng, hòa giải trên tinh thần hợp tác, bình đẳng trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra các sự kiện trên. Sau thời hạn trên, nếu Hai Bên

không đạt được thỏa thuận thì tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết tại cơ quan Tòa án có thẩm quyền. Mọi chi phí liên quan đến việc giải quyết tranh chấp sẽ do Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 20. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ

20.1 Bên B sẽ không được chuyển nhượng một phần hoặc tất cả các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm trong Hợp đồng này tới bất kỳ một bên nào khác mà không có văn bản đồng ý của Bên A. Trong trường hợp Bên A đồng ý thì việc đồng ý chuyển nhượng quyền này cũng không làm thay đổi quyền và nghĩa vụ của Bên B theo quy định trong Hợp đồng.

20.2 Bên A có quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho các chi nhánh hoặc các đơn vị khác theo những điều kiện và điều khoản tương tự như đã thỏa thuận trên này mà không cần sự đồng ý của Bên B.

ĐIỀU 21. TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH VỀ SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG

21.1 Bên B có trách nhiệm tuân thủ các quy định về sức khỏe, an toàn và môi trường của Bên A và khách hàng của Bên A trong quá trình thực hiện Dịch vụ.

21.2 Bên B có trách nhiệm tuân thủ toàn bộ các nội quy, quy định hiện hành trên các công trình ngoài khơi/ trên bờ trong khi thực hiện Dịch vụ. Bên B sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm về thiệt hại phát sinh từ việc vi phạm các quy định đó dẫn tới như chậm tiến độ thực hiện Dịch vụ, thiệt hại về người và tài sản của Bên A.

21.3 Bên B có trách nhiệm trang bị cho người của mình các trang thiết bị an toàn, bảo hộ cá nhân và cứu sinh cần thiết theo các quy định hiện hành của Bên A.

21.4 Bên B phải đảm bảo và chịu trách nhiệm hoàn toàn các quy định về an toàn khi sử dụng thiết bị, dụng cụ, máy móc và chất phóng xạ trong suốt quá trình vận chuyển và thực hiện Dịch vụ cả trên bờ và ngoài khơi.

ĐIỀU 22. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

22.1 Bất cứ điều kiện và điều khoản nào nếu không được quy định trong Hợp đồng này thì sẽ áp dụng theo quy định pháp luật nước Cộng Hòa XHCN Việt Nam.

22.2 Bất kỳ sự sửa đổi, bổ sung nào trong Hợp đồng này đều phải được thỏa thuận bằng văn bản giữa đại diện thẩm quyền của Hai Bên.

22.3 Chào giá của Bên B là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

22.4 Hợp đồng này được lập thành bốn (04) bản, mỗi bên giữ hai (02) bản có giá trị và hiệu lực pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
GIÁM ĐỐC	GIÁM ĐỐC
Dương Hùng Văn	Nguyễn Quốc Hoàng

PHỤ LỤC 01- ĐƠN GIÁ DỊCH VỤ

(Đính kèm Hợp đồng số MDV/POS/23/174)

No.	Lifting Equipment	Standard	Unit	Qty	Unit Daily rate	Unit Monthly rate
					VND	VND
A	**Crane 50T (including: 01 crane operator and webbing sling & shackles)**					
1	Working time	50T	Shift (8hrs)	1	6,000,000	112,880,000
2	Mob & Demob	50T	Time (round trip)	1	4,550,000	(included)
B	**Crane 100÷110T (including: 01 crane operator and webbing sling & shackles)**					
1	Working time	100÷110T	Shift (8hrs)	1	10,660,000	215,600,000
2	Mob & Demob	100÷110T	Time (round trip)	1	10,660,000	(included)
C	**Boom Truck 12T (including: 01 truck/crane operator)**					
1	Working time	12T	Shift (8hrs)	1	4,090,000	90,910,000
2	Mob & Demob	12T	Time (round trip)	1	2,045,000	(included)

Note:

1. **The above prices are exclusive of VAT.**
2. **Rental period.**
   - The Daily Rates where applicable for the vehicles subscribed to the rental period of 08 hours/shift. If the working period is less than 08 hours/shift, the unit price shall be counted as 01 shift. In case the vehicle works more than 8 hours/shift, the overtime hourly rates equal to the daily rates divided by 8 hours shall be applied.
   - The rental terms shall be defined clearly in either daily rates or monthly rates to be applied for the call-out order.
   - In case the call out order is a monthly rental, the working time of crane shall be 08hrs/ day (from 7h30 Am to 5h00 Pm), 06 days/ week (from Mon – Sat) and 26 days/ month. If the working time less than 26 days/ month then the rental period shall be counted as a full monthly rate.
   - The rental period shall be started upon the cranes and operators is available at the gate of LSP Site and ceased after cranes and operators leave the LSP Site.
3. **Working location:**

- At LSP site, Long Son commune, Vung Tau.

4. **Working time:**
   - Working days will be 6 days in a week (Mon-Sat) and Sunday is holiday.
   - Working Hours will be 8 hrs/day at site from 07h30 am to 5h00 PM, Lunch hours shall not include as working hours.
   - The working time beyond the above time schedule shall be charged as overtime. The overtime rates are below:

     + Hour rate for working overtime at normal day = 1.2 x hour rates (hour rate = daily rate/8hrs)

     + Hour rate for working overtime at Sunday day = 1.5 x hour rates (hour rate = daily rate/8hrs)

     + Hour rate for working overtime at Holiday day = 2.0 x hour rates (hour rate = daily rate/8hrs)

5. **Fuel cost:**
   - The rental unit price includes fuel for the vehicle to operate (calculated according to the fuel price at the time of quotation)
   - In case the unit price of fuel is over 28.000 VND/liter, the Contractor will calculate to adjust the offer price or apply an additional fuel surcharge.

6. **Mobilization and demobilization**
   - The cost of mobilization and demobilization is calculated as table cost.
   - Time to mobilize vehicles within 5 days from the date of receiving the LSP mobilization call out.
   - The rental unit price does not include procedures for applying for permission for vehicles and workers to enter and exit the construction site at the working location.

7. **Other terms:**
   - The unit price includes the cost of inspection, maintenance, repair, and insurance for the equipment.
   - The unit price includes basic lifting tools as the below table but excludes specialized hooks/clamps, extension bars, steel plates, etc.
   - Vehicles only operate for the purpose of lifting and lowering goods according to their functions and within the permissible load range of the vehicle.

8. **List of webbing slings & shackles**

No.	Equipment Name	Unit	Qty	Remark
1	Webbing Sling 3 Ton x 8m	EA	2	Valid Certs
2	Webbing Sling 5 Ton x 8m	EA	2	Valid Certs
3	Shackle 6.5 Ton	EA	2	Valid Certs
4	Shackle 8.5 Ton	EA	2	Valid Certs